

Bản án số: 126 /2020/HS-PT

Ngày: 20 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Sơn

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Bá Lưu và ông Trần Đức Long

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vĩnh Thành, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tuyết Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2020/TLPT-HS ngày 14/10/2020 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

*Bị cáo có kháng cáo:* Trần Văn T; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1994 tại huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Huỳnh Thị Kim D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, hiện tại ngoại có mặt có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại có kháng cáo:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn B, xã Tr, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

*Vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng bị cáo, người bị hại kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018 Trần Văn T đến thuê nhà trọ của chị Phan Thị H ở. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/3/2020, lợi dụng lúc chị H vắng nhà T lấy chìa khóa cửa nhà chị H đang để ở tầng cấp rồi mở cửa vào phòng khách lấy trộm số tiền 700.000 đồng để trong một ví vải màu xám đặt trên bàn thờ. T đi vào phòng ngủ, mở tủ áo quần lấy trộm 02 tờ tiền đô la Úc, mỗi tờ mệnh giá 50 đô la Úc bỏ vào túi quần, T tiếp tục đi

lên tầng 2, vào phòng ngủ mở tủ áo quần lấy trộm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Inspiron N4050 corei 3, màu đen. T đưa 02 tờ tiền đô la Úc đến bán cho chị Phan Thị Th - chủ tiệm vàng V tại quốc lộ 1A xã H, huyện B lấy 1.500.000 đồng, đưa máy tính xách tay đến bán cho anh Ngô Văn Th lấy 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá số 09/KL-HĐ ĐGTS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bỏ Trạch xác định: 02 tờ tiền đô la Úc trị giá 1.362.000 đồng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Inspiron N4050 corei 3 màu đen trị giá 1.500.000 đồng, tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt của chị H là 4.062.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo T đã tự nguyện giao nộp số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại, chị Phan Thị H, chị Phan Thị Th và anh Ngô Văn Th đã nhận đủ không có yêu cầu gì thêm.

Trong vụ án này đối với chị Phan Thị Th và anh Ngô Văn Th mua tài sản mà Tá bán nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý hình sự.

Bản Cáo trạng số 47/CT - VKSBT ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bỏ Trạch truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bỏ Trạch đã quyết định: Tuyên bố Trần Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản; Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự*

*Xử phạt: - Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án; Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

Trong hạn luật định, ngày 15/9/2020 bị hại chị Phan Thị H kháng cáo đề nghị cho bị cáo T hưởng án treo; ngày 16/9/2020 bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 07/10/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình kháng nghị Bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm theo hướng sửa án sơ thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo Trần Văn T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm nhưng giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, kháng cáo của bị hại Phan Thị H và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình làm trong hạn luật định nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch đã quyết định: tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng bị cáo không nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên cần phải xét xử nghiêm mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: đã tự nguyện khắc phục thiệt hại, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình kháng nghị đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội gây thiệt hại không lớn là phù hợp nên chấp nhận, người bị hại có đơn bãi nại và đề nghị Tòa án xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, kháng cáo của bị hại và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, sửa án sơ thẩm cho bị cáo T được hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T và bị hại Phan Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, kháng cáo của bị cáo Trần Văn T và kháng cáo của bị hại Phan Thị H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/11/2020).

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo T và bị hại Phan Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/11/2020).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS h.Bố Trạch;
- Công an h. Bố Trạch;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT I -TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- UBND xã P, h Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

***Nguyễn Thái Sơn***